

Số: 49/2022/QĐST-HNGĐ

Ia Grai, ngày 23 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 136/2022/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi chung”, gồm những người yêu cầu tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Đỗ Duy T1, sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện Ia, tỉnh G.
2. Bà Phan Thị T2, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện Ia, tỉnh G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Đỗ Duy T1 và bà Phan Thị T2 đã thật sự tự nguyện ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Duy T1 và bà Phan Thị T2 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đỗ Duy T1 và bà Phan Thị T2 thỏa thuận giao cháu Đỗ Đức T, sinh ngày 09/8/2009 cho ông Đỗ Duy T1; giao cháu Đỗ Kim T, sinh ngày 09/4/2007 và cháu Đỗ Phương T, sinh ngày 07/3/2019 cho bà Phan Thị T2 tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Đỗ Duy T1 và bà Phan Thị T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phan Thị T2 tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0008741 ngày 29/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND xã Ia Sao;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Chí Công